

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **48** /2019/HS-ST
Ngày 24 - 4 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Chuyên

Ông Trần Xuân Lâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Việt Hưng - Thư ký tòa án Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Vũ Lê Hương - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Phi H**; Sinh ngày 01/10/1984; nơi sinh: V, P; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú + chỗ ở: Tổ 42 khu 9, phường T, thành phố V, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn Đ và bà: Nguyễn Thị M; Vợ: Đỗ Thị Hồng T; Con: Nguyễn Minh D; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 224/HSST ngày 17/9/2008 Tòa án nhân dân Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt H 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 07/6/2008; Thi hành xong quyết định khác của bản án ngày 21/11/2008; Bản án hình sự sơ thẩm số 201/HSST ngày 14/9/2011 Tòa án nhân dân Tòa án nhân dân Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, xử phạt H 33 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 02/6/2011. H chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/10/2013 và thi hành xong quyết định khác của bản án ngày 20/02/2012; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/12/2018 đến ngày 27/12/2018 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam công an tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 50 phút ngày 24/12/2018, tại tổ 5 phố Tân Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt quả tang Nguyễn Phi H, sinh năm 1984, hộ khẩu thường trú: Tổ 42, khu 9, phường T, thành phố V, tỉnh P đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu xanh bên trong có 02 gói giấy đề có đặc điểm hai mặt màu trắng, bên trong đều có chứa chất bột cục màu trắng, H khai nhận đây là 02 gói ma túy heroine mục đích để sử dụng được niêm phong theo quy định, 01 điện thoại di động hiệu nokia màu đen đã cũ, số imei: 355926/05/980242/8 kèm theo 01 sim số 0974522403 trong máy; 10.000đồng tiền Việt Nam, 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu đỏ đã cũ BKS: 19H7-2258, số 5SD206973, số khu 5SD206973.

Ngày 25/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Phi H, quá trình khám xét thu giữ: 01 mảnh giấy hai mặt màu trắng kích thước 4x4cm, 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Quyết định trưng cầu giám định số 54 ngày 24/12/2018 đối với vật chứng thu giữ của Nguyễn Phi H. Bản Kết luận giám định số 127/KLGĐ ngày 29/12/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

" Mẫu chất bột cục màu trắng gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,190gam, loại Heroine".

* Heroine: số thứ tự 9, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ –CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn trả lại 0,123 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Cơ quan điều tra đã làm rõ ngoài việc tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 24/12/2018, Nguyễn Phi H còn điều khiển xe mô tô BKS: 19H7 – 2258 bán ma túy cho Vũ Văn C sinh năm 1982, hộ khẩu thường trú: Tổ 25, khu 3, phường D, thành phố V, tỉnh P; Chỗ ở hiện nay: Tổ 28, khu 6, Phường T, thành phố V 02 lần vào ngày 20/12/2018 và ngày 21/12/2018, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng hơn 12 giờ 20/12/2018 tại khu vực nhà văn hóa khu 9, phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, H đã nhận trước của C 350.000đồng sau đó H điều khiển xe mô tô đi khoảng 30 phút H quay lại mang theo 01 gói nilon màu xanh bên trong có 01 gói giấy hai mặt đều màu trắng có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy Heroine giao cho C. Sau khi mua được ma túy C đi về và sử dụng hết cho bản thân.

Lần 2: Khoảng 12 giờ 30 ngày 21/10/2018, tại công trường cấp I thuộc phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, H đã nhận trước của C 400.000đồng sau đó H điều khiển xe mô tô đi khoảng 30 phút H quay lại mang theo 01 gói nilon màu xanh bên trong có 01 gói giấy hai mặt đều màu trắng có chứa chất bột cục

màu trắng là ma túy Heroine giao cho C. Sau khi mua được ma túy, C đi về và sử dụng hết cho bản thân.

Tại Cơ quan Điều tra, Nguyễn Phi H và Vũ Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi như trên. LỜI khai của C thể hiện tại các bút lục 54, 55, 56; LỜI khai của H thể hiện tại các bút lục 92, 93, 94, 95.

Nguồn gốc số ma túy bán cho C và bị bắt quả tang, H khai nhận:

- Khoảng hơn 11 giờ ngày 20/12/2018, C gọi điện thoại từ số 0917467060 đến số điện thoại của H là 0974522403 hỏi mua của H 350.000 đồng tiền ma túy Heroine. H đồng ý và hẹn C khu vực nhà văn hóa khu 9, phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì. Tại đây C đưa cho H 350.000 đồng, H nhận tiền và bảo C đi về khi nào có ma túy H sẽ gọi. Sau đó H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 19H7-2258 đi sang khu vực chợ Ôn, Đồng Thịnh, Sông Lô, Vĩnh Phúc. Tại đây H hỏi và mua của người đàn ông tên là T (không biết tuổi, địa chỉ cụ thể) 01 gói ma túy có đặc điểm là 01 gói ni lon màu xanh bên trong có 02 gói giấy hai mặt đều màu trắng, bên trong đều có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy Heroine với giá 350.000đ. Mua được ma túy trên đường về H đi đến khu vực vắng người và sử dụng hết 01 gói ma túy, còn 01 gói ma túy H cất dấu trên người tiếp tục đi về gọi điện cho C đến, đưa cho C vào khoảng 12 giờ cùng ngày.

- Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/12/2018, C gọi điện hỏi mua của H 400.000 đồng tiền ma túy Heroine. H đồng ý và hẹn C khu vực công trường cấp I phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì. Tại đây C đưa cho H 350.000 đồng, H nhận tiền và bảo C đi về khi nào có ma túy H sẽ điện thoại đến lấy. Sau đó H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 19H7-2258 đi sang khu vực chợ Ôn, Đồng Thịnh, Sông Lô, Vĩnh Phúc. Tại đây H hỏi và mua của người đàn ông tên là Tân (là người đã bán ma túy cho H ngày 20/12/2018) 01 gói ma túy có đặc điểm là 01 gói ni lon màu xanh bên trong có 02 gói giấy hai mặt đều màu trắng, bên trong đều có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy Heroine với giá 400.000đ. Mua được ma túy trên đường về H đi đến khu vực vắng người và sử dụng hết 01 gói ma túy, còn 01 gói ma túy H cất dấu trên người tiếp tục đi về đưa cho C vào khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày.

- Do bản thân H nghiện ma túy nên khoảng hơn 11 giờ ngày 24/12/2018, H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 19H7-2258 đi sang khu vực chợ Ôn, Đồng Thịnh, Sông Lô, Vĩnh Phúc, H hỏi và mua của người đàn ông tên là Tân (là người đàn ông đã bán ma túy cho H 02 lần trước) 01 gói ma túy có đặc điểm là 01 gói ni lon màu xanh bên trong có 02 gói giấy hai mặt đều màu trắng, bên trong đều có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy Heroine với giá 400.000đ. Mua được ma túy H cất dấu trên người tiếp tục đi về, khi đi đến khu vực tại tổ 5 phố Tân Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt quả tang như đã nêu trên.

Đối với Vũ Văn C, là người nghiện chất ma túy, đã mua ma túy của H để sử dụng và đã sử dụng hết, Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mức phạt: Cảnh cáo.

Đối với người đàn ông tên là T đã bán ma túy cho H do H không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ của người này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được người đã bán ma túy cho H.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã cũ, số imei: 355926/05/980242/8 kèm theo 01 sim số 0974522403 trong máy; là điện thoại di động của H dùng để liên lạc hàng ngày, ngoài ra còn liên lạc trao đổi mua bán ma túy với C vào các ngày 20 và 21/12/2018.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu đỏ đã cũ BKS: 19H7-2258, số máy 5SD206973, số khung 5SD206973 là tài sản do H tự tích góp mua (quá trình mua H chưa làm thủ tục sang tên H, đăng ký chủ xe là Công ty vật tư và xây dựng Thăng Long). H sử dụng chiếc xe mô tô này để làm phương tiện trao đổi mua bán và tàng trữ ma túy vào các ngày 20; ngày 21 ngày 24/12/2018.

Về điều kiện kinh tế của bị can: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định, bị can sống phụ thuộc vào gia đình, bản thân chỉ có đồ dùng sinh hoạt cá nhân và 01 chiếc điện thoại di động đã bị thu giữ, ngoài ra không có tài sản có giá trị.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phi H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì động cơ tư lợi cá nhân.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKS-VT ngày 27/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Nguyễn Phi H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251; tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r,s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy.” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H từ 08 năm 03 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 21 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 10 năm đến 10 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 24/12/2018.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Phi H.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng của vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo H nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì.

[2] Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Hồi 12 giờ 50 phút ngày 24/12/2018, tại tổ 5 phố Tân Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt quả tang Nguyễn Phi H, sinh năm 1984, hộ khẩu thường trú: Tổ 42, khu 9, phường T, thành phố V, tỉnh P đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,190 chất ma túy Heroine mục đích để sử dụng. Ngoài ra trong khoảng thời gian từ ngày 20/12/2018 đến ngày 21/12/2018 tại phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, H đã điều khiển xe mô tô đi bán ma túy 02 lần cho Vũ Văn C thu được 750.000đồng. Số ma túy cả hai lần mua được C đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng. Do vậy, H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với khối lượng 0,190 gam chất ma túy Heroine để sử dụng và hành vi mua bán trái phép chất ma túy heroine đối với 02 lần bán ma túy heroine cho C.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, người làm chứng; vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Sau khi Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a/.....

c/ Heroine, Cocaine, methamphetamine, MDMA, hoặc XLR -11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b, Phạm tội 02 lần trở lên".

Xét thấy tính chất vụ án là thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn và nó là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo biết rằng việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV nhưng vẫn cố tình tàng trữ, mua bán để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt nên với bản cáo trạng cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau: Bị cáo có nhân thân nhưng đã được xóa án tích nên bản cáo trạng không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Qua, trình bày điều tra vụ truy tố bản cáo trạng thì thấy khai ra hai lần bị truy tố về tội phạm cho Vũ Văn C. Tuy nhiên, qua trình điều tra, truy tố cũng như phiên tòa, bản cáo trạng không khai báo, nên nên giảm nhẹ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm 1, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Do bị cáo phạm nhiều tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chịu hành phạt chung của hai tội là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định, bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình, bản thân chỉ có đồ dùng sinh hoạt cá nhân nên miễn hình phạt bổ sung nên với bản cáo trạng Nguyễn Phi H.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì giấy niêm phong có số 127/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả, bên trong có chứa 0,123 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 sim điện thoại số 0974522403; 01 mảnh giấy hai mặt màu trắng kích thước 4x4cm và 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo H là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã cũ, số imei: 355926/05/980242/8 thu giữ của bị cáo H là điện thoại H liên lạc với Vũ Văn C để bán ma túy vào các ngày 20 và 21/12/2018 nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo chiếc điện thoại này.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu đỏ đã cũ BKS: 19H7-2258, số máy 5SD206973, số khung 5SD206973 thu giữ của bị cáo H. Qua xác minh đây là tài sản của bị cáo H, H đã sử dụng chiếc xe mô tô này để làm phương tiện trao đổi mua bán và tàng trữ ma túy vào các ngày 20; ngày 21 ngày 24/12/2018 nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo chiếc xe mô tô này.

Đối với số tiền 10.000đ thu giữ của bị cáo H. Qua xác minh đây là tiền của bị cáo H lao động mà có không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo số tiền này nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 750.000đ là tiền bị cáo H bán ma túy cho Vũ Văn C vào các ngày 20 và 21/12/2018 không thu giữ được cần buộc bị cáo H phải nộp sung quỹ Nhà nước số tiền trên.

Đối với Vũ Văn C, là người nghiện chất ma túy, đã mua ma túy của H để sử dụng và đã sử dụng hết, Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mức phạt: Cảnh cáo là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên là T đã bán ma túy cho H do H không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ của người này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được người đã bán ma túy cho H là phù hợp.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy.” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H 08 (Tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 21 (Hai mươi một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 09 (Chín) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 24/12/2018.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Phi H.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì giấy niêm phong có số 127/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả, bên trong có chứa 0,123 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

+ 01 sim điện thoại số 0974522403;

+ 01 mảnh giấy hai mặt màu trắng kích thước 4x4cm

+ 01 xi lanh nhựa loại 3ml đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo Nguyễn Phi H:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã cũ, số imei: 355926/05/980242/8.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu đỏ đã cũ BKS: 19H7-2258, số máy 5SD206973, số khung 5SD206973.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phi H số tiền 10.000đ (Mười nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/3/2019 giữa Công an thành phố Việt Trì và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ).

- Buộc bị cáo Nguyễn Phi H phải nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo Nguyễn Phi H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị TAND tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

N-~~i~~nh~~Ê~~n:

- VKS ND thị trấn phố, tỉnh
- Trại giam - CA tỉnh

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Th~~Ê~~m ph, n - Ch~~ũ~~ to¹ ph~~ĩ~~n to^u

- Chi cục thi hành, n TP Vi Ớt Tr×;
- Công an TP Vi Ớt Tr×;
- B ớ;
- Sở Tư pháp
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, AV.

Trần Thị Ngọc Hà